

Số: /GP-UBND

Sơn La, ngày tháng năm

GIẤY PHÉP SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP
(Giấy phép cấp lại)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp và bảo quản tiền chất thuốc nổ - QCVN 01:2019/BCT;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của Công ty TNHH xây dựng thương mại Kinh Đô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 25/TTr-SCT ngày 20/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH xây dựng thương mại Kinh Đô

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, mã số: 5500381497 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 06/10/2009, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 30/6/2023.

- Nơi đặt trụ sở chính: Căn HG2-08A, Khu biệt thự Vincom, Tổ 3, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La.

- Điện thoại: 0985633939; Fax:

- Email: kinhdotaybac@gmail.com.

Được sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để đào phá đá thi công gói thầu số 10 tuyến đường Hoàng Quốc Việt - Mé Ban - Trần Đăng Ninh P.Chiềng Cơi (km+530.78 đến Km0+767,55) thuộc địa phận tổ 3 và bản Buồn, P.Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La.

Điều 2. Điều kiện sử dụng

1. Địa điểm sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Gói thầu số 10 tuyến đường Hoàng Quốc Việt - Mé Ban - Trần Đăng Ninh P.Chiềng Cơi (km+530.78 đến Km0+767,55) thuộc địa phận tổ 3 và bản Buồn, P.Chiềng Cơi, tỉnh Sơn La.

2. Chung loại, số lượng vật liệu nổ công nghiệp được phép sử dụng

- Chung loại vật liệu nổ công nghiệp được phép sử dụng: thuốc nổ AD1, Anfo, Nhũ tương; Phụ kiện nổ kèm theo: kíp nổ vi sai điện, kíp nổ điện số 8, dây nổ chịu nước.

- Số lượng VLNCN tối đa được phép sử dụng theo giấy phép này:

+ Thuốc nổ các loại: 19.247 kg.

+ Kíp nổ điện vi sai: 5.639 cái.

+ Kíp nổ điện số 8: 757 cái.

+ Dây nổ chịu nước: 17.500 m.

3. Điều kiện khác

- Phương pháp nổ mìn: Nổ mìn điện; khởi nổ bằng kíp nổ điện vi sai, kíp nổ điện số 8.

- Phương pháp nổ mìn: Nổ mìn điện.

- Loại thuốc nổ sử dụng: AD1, Anfo, Nhũ tương.

- Phương tiện nổ: Kíp nổ điện vi sai, kíp nổ điện số 8, dây nổ.

- Đường kính lỗ khoan con: $\geq 36\text{mm}$

- Đường kính lỗ khoan lớn: 76mm.

- Chiều dài cột bua tối thiểu bằng 1/2 chiều sâu lỗ khoan.

- Khối lượng thuốc nổ tối đa 01 lỗ khoan:

D (m)	≥ 20	≥ 30	≥ 40	≥ 45	≥ 50	≥ 60
Q _{tt} (kg)	0,2	0,5	1,0	1,5	2,0	3,0
D (m)	≥ 65	≥ 70	≥ 75	≥ 80	≥ 85	≥ 90
Q _{tt} (kg)	3,5	4,0	4,5	5,0	5,5	6,0

- Khối lượng thuốc nổ tối đa 01 bãi nổ (1 đợt nổ) tối đa:

D(m)	≥ 20	≥ 25	≥ 30	≥ 35	≥ 40	≥ 45
Q _(bãi) (kg)	$\leq 2,0$	$\leq 5,0$	$\leq 8,0$	≤ 12	≤ 18	≤ 25
D(m)	≥ 50	≥ 55	≥ 60	≥ 70	≥ 80	≥ 100
Q _(bãi) (kg)	≤ 30	≤ 35	≤ 40	≤ 45	≤ 50	≤ 60

Trong đó:

D- Khoảng cách từ vị trí nổ mìn đến công trình gần cần bảo vệ, m;

Q_{tt} – Khối lượng thuốc nổ tức thời (với thời gian giãn cách giữa các phát mìn nhỏ hơn 8ms được coi là nổ tức thời), kg;

$Q_{bãi}$ – Khối lượng thuốc nổ 1 bãi mìn (1 đợt nổ), kg.

- Khoảng cách an toàn về sóng xung kích trong không khí đối với người theo yêu cầu công việc phải tiếp cận tối đa tới chỗ nổ mìn: 28m.

- Biện pháp an toàn chống đá văng: Che chắn bề mặt toàn bộ bãi mìn bằng các loại vật liệu (phên tre, lưới B40, băng tải cao su...) phủ kín bề mặt bãi mìn.

- Thời điểm nổ mìn:

+ Buổi sáng từ 10h00' ÷ 12h00'.

+ Buổi chiều từ 16h00' ÷ 18h00'.

4. Công ty TNHH xây dựng thương mại Kinh Đô có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng các quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số [71/2018/NĐ-CP](#) ngày 15/5/2018 của Chính phủ; Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 và Thông tư số 31/2020/TT-BCT ngày 30/11/2020 của Bộ Công Thương; QCVN 01:2019/BCT; Thiết kế bản vẽ thi công đã phê duyệt; quy định tại giấy phép này và những quy định pháp luật khác có liên quan.

- Chỉ được sử dụng VLNCN đúng mục đích, đúng địa điểm, đúng chủng loại, số lượng theo Giấy phép này; Lập hộ chiếu nổ mìn cho từng đợt nổ theo đúng thực tế, đủ thông tin theo mẫu quy định, phù hợp với Phương án nổ mìn được phê duyệt và Giấy phép sử dụng VLNCN; Gửi thông báo sử dụng VLNCN (thời gian, tín hiệu nổ mìn, thông tin liên quan) đến Tổ 3 và bản Buôn, phường Chiềng Cơi được biết để thông báo tới nhân dân thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị đến hết ngày 30/6/2026 và có hiệu lực kể từ ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Công an tỉnh;
- UBND phường Chiềng Cơi;
- Như Điều 1;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT, Biên KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Công